

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Bình.

Địa chỉ: Tổ 08, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.  
(lần đầu)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của ông Trần Văn Bình ở tổ 08, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 314/TTT-P3 ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; Văn bản số 402/TTT-P3 ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc báo cáo kết quả đối thoại và đề xuất giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Bình ở tổ 08, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn; ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại điểm 6 Thông báo số 155/TB-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2024, với các nội dung sau đây:

**I. Nội dung khiếu nại:** Yêu cầu giải quyết bồi thường theo loại đất ở và giao đất tại định cư cho hộ ông do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn).

**II. Kết quả kiểm tra, xác minh và rà soát hồ sơ:**

Thực hiện Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn), Nhà nước thu hồi thửa đất số 638, tờ bản đồ số 03, diện tích 550m<sup>2</sup>, loại đất Lúa, đứng tên chủ sử dụng là ông Trương Văn Bình vào năm 1993. Sau đó, hộ ông Trương Văn Bình và hộ bà Nguyễn Thị Lỗi (mẹ ruột ông Nguyễn Văn Vinh) thỏa thuận tự hoán đổi đất cho nhau như sau: Hộ ông Trương Văn Bình sử dụng thửa đất 95, tờ bản đồ số 55 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Lỗi, hộ bà Nguyễn Thị Lỗi sử dụng thửa đất số 638, tờ bản đồ số 03 đứng tên hộ ông Trương Văn Bình. Việc hoán đổi bằng miệng, không có Giấy tờ chứng minh cho việc hoán đổi và hiện nay ông Trương Văn Bình không thống nhất việc hoán đổi đất.

Theo Hồ sơ kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng là 03 thửa, gồm:

- Thửa đất số 115, mảnh trích đo số TD2 thuộc tờ bản đồ địa chính số 54; tổng diện tích thửa đất là 129,9m<sup>2</sup>; diện tích thu hồi 129,9m<sup>2</sup> (giải tỏa trắng), đứng tên chủ sử dụng là ông Trần Văn Bình.

- Thửa đất số 121, mảnh trích đo số TD2, thuộc tờ bản đồ địa chính số 54, tổng diện tích thửa đất là 61,7m<sup>2</sup>; diện tích thu hồi 61,7m<sup>2</sup> (giải tỏa trắng), loại đất ODT + BHK, Hồ sơ kỹ thuật thửa đất ghi tên chủ sử dụng là ông Lê Văn Tú.

- Thửa đất số 122, mảnh trích đo số TD2, thuộc tờ bản đồ địa chính số 54, tổng diện tích thửa đất 330,7m<sup>2</sup>, diện tích thu hồi 288,4m<sup>2</sup>, diện tích còn lại 42,3m<sup>2</sup> (hộ đề nghị thu hồi hết), Hồ sơ kỹ thuật thửa đất ghi tên chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn Vinh.

Hiện trạng trên thửa đất có 03 ngôi nhà riêng biệt do 03 hộ kê khai tài sản và được xác lập Biên bản kiểm kê cho 03 hộ gồm: Hộ ông Nguyễn Văn Vinh, hộ ông Trần Văn Bình và hộ ông Lê Văn Tú, được Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú xác nhận nguồn gốc đất tại Công văn số 450/BC-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022, như sau: “Ông Trương Văn Bình được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1993, tại thửa đất số 638, diện tích 478m<sup>2</sup>, loại đất Lúa. Đến năm 1994, ông Nguyễn Văn Vinh và bà Đoàn Thị Rôm có Đơn xin đất thổ cư, với diện tích 200m<sup>2</sup> được Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú ký xác nhận ngày 05 tháng 9 năm 1994, với nội dung: Xét Đơn xin đất thổ cư của vợ chồng ông Vinh đã được xóm và thôn Hòa Vinh Tây nhất trí, đây là vùng sâu trong nông thôn nên Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú nhất trí, kính đề nghị lên cấp có thẩm quyền xét, giải quyết cho vợ chồng ông Vinh ổn định đời sống.

- Ông Nguyễn Văn Vinh: Diện tích thu hồi 350,1m<sup>2</sup> loại đất Lúa, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trương Văn Bình. Thời điểm hình thành nhà ở, vật kiến trúc của ông Vinh sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước năm 2001, sử dụng đến nay, không có tranh chấp. Hiện ông Vinh không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn. Hộ có 03 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng.

- Ông Trần Văn Bình: Năm 1998, ông Nguyễn Văn Vinh có chuyển nhượng một phần đất cho ông Trần Văn Bình (theo Đơn xin chứng nhận hợp lệ về đất ở của ông Trần Văn Bình vào năm 2003). Thời điểm hình thành nhà ở, vật kiến trúc sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước năm 2001, sử dụng đến nay, không có tranh chấp, hộ ông Bình không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn. Diện tích thu hồi 129,9m<sup>2</sup> loại đất Lúa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ ông Trương Văn Bình. Hộ có 12 nhân khẩu, 03 cặp vợ chồng.

*gsk*

- Ông Lê Văn Tú: Năm 2010 ông Nguyễn Văn Vinh có Giấy viết tay chuyển nhượng một phần quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn Tú (chưa được cơ quan có thẩm quyền ký xác nhận), thời điểm hình thành nhà ở, vật kiến trúc của ông Tú sau ngày 07 tháng 10 năm 2010 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 sử dụng đến nay. Hộ ông Tú không sinh hoạt thường xuyên tại ngôi nhà bị ảnh hưởng dự án tại tổ 08, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn. Hộ ông Tú có nhà tại tổ 09, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

Trên cơ sở kết quả xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án thống nhất xác lập hồ sơ bồi thường như sau: Về đất đứng tên ông Trương Văn Bình (là người được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Phần nhà ở, vật kiến trúc, cây cối trên đất được tính bồi thường, hỗ trợ riêng cho từng hộ, gồm: Hộ ông Trần Văn Bình, vợ là bà Nguyễn Thị May; hộ ông Nguyễn Văn Vinh, vợ là bà Đoàn Thị Rôm; hộ ông Lê Văn Tú, vợ là bà Nguyễn Thị Đào, cụ thể như sau:

**a. Bồi thường, hỗ trợ về đất cho ông Trương Văn Bình:**

- Bồi thường 522,3m<sup>2</sup>, loại đất Lúa đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Hỗ trợ 30% đất ở theo diện tích xây dựng nhà ở 128,9m<sup>2</sup> (nhà ông Nguyễn Văn Vinh) xây dựng từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004.

- Phần diện tích 19,95m<sup>2</sup> (nhà ông Lê Văn Tú) xây dựng nhà ở sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 nên không được hỗ trợ 30% theo giá đất ở.

**b. Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc:**

- Hộ Nguyễn Văn Vinh: Phần nhà và công trình xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường đất ở, thời điểm xây dựng sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước năm 2001, được tính hỗ trợ 80% giá trị; cây cối hoa màu được bồi thường 100% giá trị và được hỗ trợ các khoản khác theo quy định.

- Hộ Lê Văn Tú: Phần nhà và công trình xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường đất ở, thời điểm xây dựng sau ngày 07 tháng 10 năm 2010 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2014, tính hỗ trợ 50% giá trị; cây cối hoa màu được bồi thường 100% giá trị và được hỗ trợ các khoản khác theo quy định.

- Hộ Trần Văn Bình: Phần nhà và công trình xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường đất ở, thời điểm xây dựng sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước năm 2001, tính hỗ trợ 80% giá trị; cây cối hoa màu được bồi thường 100% giá trị và được hỗ trợ các khoản khác theo quy định.

*gsk*

c. **Về tái định cư:** Hộ ông Trần Văn Bình xây dựng nhà trên đất Lúa, không có đất ở bị thu hồi nên không thuộc diện được xét giao đất tái định cư.

### III. Kết quả đối thoại:

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại điểm 6 Thông báo số 155/TB-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2024, Chánh Thanh tra tỉnh đã chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với hộ ông Trần Văn Bình vào ngày 10 tháng 5 năm 2024, kết quả như sau:

- Tại buổi đối thoại, đại diện các cơ quan tham dự thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với ông Trần Văn Bình của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 314/TTT-P3 ngày 15 tháng 4 năm 2024, theo đó:

Hộ ông Trần Văn Bình xây dựng nhà trên đất Lúa đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trương Văn Bình; hộ ông Trần Văn Bình không có đất ở bị thu hồi nên không thuộc diện được xét giao đất tái định cư. Do đó, nội dung ông Trần Văn Bình yêu cầu giải quyết bồi thường theo loại đất ở và giao đất tái định cư là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã xét giao cho hộ ông Trần Văn Bình 01 lô đất ở, thu tiền sử dụng đất theo giá thị trường để hộ ổn định cuộc sống là đã có sự xem xét điều kiện, hoàn cảnh hộ ông Trần Văn Bình (*sinh sống tại ngôi nhà ảnh hưởng dự án, hiện không còn nơi ở nào khác*), phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách bồi thường của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hộ ông Trần Văn Bình không thống nhất kết quả đối thoại.

### IV. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh rà soát hồ sơ vụ việc, kết quả đối thoại; đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

Không công nhận toàn bộ nội dung ông Trần Văn Bình khiếu nại yêu cầu bồi thường theo loại đất ở và giao đất tái định cư do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (*đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn*); vì không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giữ nguyên Phương án bồi thường, hỗ trợ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với hộ ông Trần Văn Bình do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (*đoạn từ Quốc lộ 1D đến*

*gok*

*Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn).*

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến ông Trần Văn Bình trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

**Điều 3.** Trong thời hạn Luật định, ông Trần Văn Bình không đồng ý với Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Trần Văn Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD. *gok*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**